

Số: *444* /BVNTTW

Hà Nội, ngày *13* tháng *10* năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm bổ sung vật tư y tế lần 6 năm 2025”, nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - Thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Thị Phương, chuyên viên phòng VITBVT. Số điện thoại: 098.4704354.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- *Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng 403 Nhà A Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - Thành phố Hà Nội.*

*Nhà thầu gửi kèm bản mềm báo giá vào địa chỉ email:*

Email: *vtbvt.bvntw@gmail.com.*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h00' ngày 13-10-2025 đến 10h00' ngày 23-10-2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23-10-2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa:

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
1	Bao cao su	Cái	720	Được làm từ mù cao su hoặc tương đương
2	Băng cuộn 10 cm * 5 m	Cuộn	16.500	Kích thước 10cm x5m. Làm từ nguyên liệu gạc hút nước. Không có hóa chất tẩy trắng.
3	Bông cắt 3x3 cm vô trùng	Gói	87.500	Bông hút nước (100% cotton) màu trắng - Tốc độ hút nước: ≤ 10s

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
4	Dầu col vàng các cỡ (có khóa)	Cái	33.000	- Chất tan trong nước: $\leq 0,5\%$ - Giới hạn Acid bazo: trung tính - Độ ẩm: $\leq 8\%$ Kích thước bông cái khoảng 3x3cm, đóng gói tối thiểu 10g, vô trùng Đầu col vàng các cỡ. Có khóa. Chất liệu bằng nhựa PP, không chứa kim loại, DNase, RNase. Thiết kế phù hợp với pipet, bền trong không bị dính nước. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001.
5	Găng khám các cỡ	Đôi	320.000	Găng khám dùng trong y tế các cỡ, được làm từ cao su thiên nhiên có độ đàn hồi cao, mềm. Sản phẩm được sản xuất bởi cơ sở có chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 13485
6	Giấy in A5	Tập	50	Chất liệu giấy bóng 1 mặt, kích thước khổ A5. Tập tối thiểu 100 tờ
7	Giấy in nhiệt dùng cho máy đo huyết áp tự động để bàn (giấy in CT)	Cuộn	360	Kích thước 58mm X30m hoặc tương đương, tương thích với máy đo huyết áp tự động để bàn
8	Sonde 3 nhánh các số	Cái	200	Từ latex tự nhiên Phủ Silicone Van nhựa hoặc van cao su có mã màu cho từng kích thước Fr16-Fr26 (tiêu chuẩn) Chiều dài: 400mm Dung tích bóng: 30cc
9	Giấy Parafilm	Cuộn	20	Kích thước: $\geq 10\text{cm} \times 38\text{m}$
10	Bom tiêm 20 ml	Cái	31.200	- Chất liệu: Nhựa PP nguyên sinh. - Bom tiêm nhựa liền dung tích 20 ml, cỡ kim 23G/25G; Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng, không chứa độc tố DEHP. - Khử trùng bằng khí E.O; vô trùng, không độc, không gây sốt.
11	Pin AAA	Đôi	1.600	Pin AAA điện áp 1,5V
12	Pin AA	Đôi	6.200	Pin AA điện áp 1,5V
13	Dây Oxy gong kính	Cái	3.000	"Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gong mũi - Không chứa chất DEHP, được tiệt trùng

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
				<p>Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)</p> <p>bằng khí EO</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn.</li> <li>- Ống không bị tác động bởi oxy hay thuốc</li> <li>- Đầu thờ mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu</li> <li>- Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn</li> <li>- Dây dẫn có chiều dài 2 m, lòng ống có khía chống gập.</li> <li>- Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO</li> </ul> <p>Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485"</p>
14	Túi đựng nước tiệt có móc treo	Cái	600	<p>"Túi đựng nước tiệt hình chữ nhật: Sản xuất từ nhựa y tế PVC. Túi nước tiệt được xử lý bằng công nghệ hàn kép kín (đảm bảo 100% chống rò rỉ).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích cỡ: Dung tích 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có thước đo dung tích.</li> <li>- Có bằng chia vạch nghiêng cho phép theo dõi lượng nước tiệt cực ít (25ml) trong những trường hợp bệnh nhân thiếu niệu.</li> <li>- Van ngang xa thoát đáy kiểu chữ T, valve chống trào ngược tránh nhiễm khuẩn ngược dòng, ống đầu vào 90cm. Có quai treo bằng nhựa PVC.</li> <li>- Thân túi có bằng ghi thông tin cơ bản về bệnh nhân: Họ tên, số giường, số phòng.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> </ul> <p>Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485"</p>
15	Chi thị hóa học đa thông số (Hấp ướt), sử dụng bên trong gói đựng cụ kích thước 5.1 cm x 1.9 cm hoặc tương đương	Miếng	36.000	<p>"Do lường ba thông số của quá trình tiệt khuẩn (thời gian - nhiệt độ - áp suất hơi nước) có đạt yêu cầu hay không (thể hiện qua vạch chỉ thị hoá học).</p> <p>Dùng cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước. Thành phần giấy <math>\geq 70\%</math>."</p>
16	Băng keo chỉ thị nhiệt cho tiệt khuẩn hơi nước	Cuộn	280	<p>"Băng keo chỉ thị nhiệt kích thước 2,4cm x 55m với vạch mực chuyển màu giúp xác định gói đựng cụ đã qua tiếp xúc với quá trình tiệt khuẩn hay chưa. Vạch chỉ thị sẽ</p>

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
				<p>chuyển sang màu đen sau khi qua lưới khuẩn và giữ nguyên màu trong vòng 6 tháng.  Dùng cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121°C và 132-134°C.  Mức chỉ thị hơi nước 0.5-2%.  Đáp ứng tiêu chuẩn FDA, ISO 13485"</p>
17	Gạc phẫu thuật ở bụng 30cm x 40cm x 6 lớp vô trùng	Gói	1000	<p>"Vải dệt hút nước 100% cotton (Gạc dệt hút nước, gạc y tế)  - Độ ẩm (Mất khối lượng do sấy khô) ≤ 8%  - Khả năng hút nước: ≥ 10 g nước/g gạc;  - Tốc độ hút nước (Thời gian chìm): ≤ 5 s;  - Giới hạn acid và kiềm: Đạt trung tính;  - Tinh bột và dextrin: Không phát hiện.  Quy cách: 30 x 40cm x 6 lớp.  Đóng gói: 2 cái/ túi tiệt trùng có chỉ thị màu, đã tiệt trùng bằng EO Gas  Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001, ISO 11135:2014"</p>
18	Băng dung hóa chất dùng cho Máy hấp tiệt trùng STERRAD 100S	Băng	70	<p>Băng dung hóa chất H2O2 dùng cho máy tiệt trùng nhiệt độ thấp STERRAD 100S  - Mỗi băng gồm 10 cell mỗi cell chứa 1,8ml H2O2 58%</p>
19	Giấy in dùng cho máy tiệt trùng Plasma SMS	Cuộn	16	<p>Giấy in 2 lớp dùng in kết quả cho máy tiệt trùng Plasma SMS</p>
20	Khay mực in dùng cho máy tiệt trùng Plasma SMS	Khay	4	<p>Mực in dùng cho máy hấp nhiệt độ cao SMS</p>
21	Catheter đo huyết áp động mạch xâm lấn	Bộ	20	<p>Bộ dây đo huyết áp động mạch xâm lấn 1 đường, áp lực kết nối ≥ 15N, áp lực đầu vào khoảng: -30mmHg ~300mmHg. Đầu nối tròn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485</p>
22	Giấy in 2 liên dùng cho máy STERRAD 100S	Cuộn	10	<p>Giấy in 2 lớp dùng in kết quả tiệt trùng máy STERRAD 100S  - Chiều rộng cuộn giấy: 76mm  - Chiều dài: 30.48m</p>

Sit	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)
23	Sợi truyền quang (Dùng cho máy tán sợi laser)	Cái	1	Đường kính 550 $\mu\text{m}$ , dài 3m. 01 sợi/gói; vỏ tung.
24	Sonde hút đom các số	Cái	4.050	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Dây dẫn dài $\geq$ 50cm. làm từ PVC nguyên sinh không chứa DEHP, trong, nhẵn, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khoá van nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp. Tiết từng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn CE (Châu Âu), EN ISO 13485, I:N ISO 11135: 2014
25	Tấm dán sau phẫu thuật 7cmx5cm hoặc tương đương	Cái	2.500	Kích thước: 5cm x 7,2cm hoặc tương đương <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: film polyurethane, keo polyacrylate, gạc thấm hút không dính</li> <li>- Tốc độ thoát khí: <math>&gt;800 \text{ g/m}^2 \cdot 24\text{h}</math></li> <li>- Độ bám dính: 3,40N/cm</li> <li>- Độ dày film <math>\leq 37 \mu\text{m}</math></li> <li>- Lớp film chống nước, bệnh nhân có thể tắm được mà không cần thay băng</li> <li>- Góc băng bo tròn. không dễ lại cấn, sát keo khi thay băng, thay băng không đau.</li> <li>- Thúc dây quá trình lành thương nhờ khả năng duy trì ẩm tối ưu.</li> <li>- Dóng gói vô trùng từng miếng, tiết từng băng Ethylene Oxide.</li> <li>- Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)</li> </ul>
26	Vật liệu cầm máu Sugicel	Miếng	30	Vật liệu cầm máu dạng lưới mềm tự tiêu, bằng cellulose oxi hóa tái tổ hợp, kích thước 10 x 20cm, tự tiêu sau 7 - 14 ngày, tiêu chuẩn CE (Châu Âu)
27	Pin D	Cục	20	Pin D điện áp 1,5V

2. Địa điểm cung cấp vật tư; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản vật tư y tế: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Trụ sở: Đường Nguyễn Bô – Phường Yên Sở – Thành phố Hà Nội.

3. Thời gian thực hiện gói thầu: 150 ngày

Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 07 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu đặt hàng hoặc 48h trong trường hợp khẩn cấp.



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng
  - Thanh toán trong vòng 90 ngày sau khi hoàn thiện các tài liệu thanh toán.
  - 5. Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:
    - Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục đính kèm.)
    - Catalog, hợp đồng tương tự, cấu hình và tính năng kỹ thuật của vật tư và các tài liệu khác liên quan (nếu có).
- Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.  
Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên:

- Lưu: VI, VITIBYT.

  
GIÁM ĐỐC  
  
Phan Hoàng Hiệp

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số ~~144~~ /BVNTTW ngày 13 tháng 10 năm 2025)

### MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế như sau:

#### 1. Báo giá cho các vật tư y tế

STT	Danh mục vật tư y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Thông số kỹ thuật <sup>(8)</sup>	Tuổi thọ <sup>(9)</sup>	Đơn giá <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Hàng hóa 1									
2	Hàng hóa 2									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của vật tư y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày .... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
- Đơn giá của hàng hóa không thay đổi trong trường hợp số lượng hàng hóa tăng/giảm dưới 10%

..... ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

#### **Ghi chú:**

*Hãng sản xuất, nhà cung cấp:*

- (1) Điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Ghi chủng loại vật tư y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục vật tư y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của vật tư y tế tương ứng với chủng loại vật tư y tế ghi tại cột “Danh mục vật tư y tế”.
- (4) Ghi cụ thể mã HS của từng vật tư y tế.
- (5), (6) Ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của vật tư y tế.
- (7) Ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

- (8) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa
- (9) Hạn sử dụng từ ngày sản xuất
- (10) Ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng vật tư y tế.
- (11) Ghi giá trị báo giá cho từng vật tư y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng vật tư y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.